

Bản án số: 220/2021/HS-ST

Ngày 27/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Liên

Ông Lê Huỳnh Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2021/TLST- HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG Q, sinh năm: 1992, tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn Tân Sơn 1, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H, sinh năm: 1967 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1971.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại:

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1971. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 1, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Anh Lê Văn Th, sinh năm: 1997. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Chị Nguyễn Thị Thu L, sinh năm: 1987. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 5, phường Mỹ Bình, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Em Đặng Văn Ch, sinh ngày: 18/11/2006. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đại diện hợp pháp của em Chánh: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm: 1981.
(Có đơn xin vắng mặt)

Cùng trú tại: Khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Hoàng Nh, sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tân Sơn 1, xã Thành Hải, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Anh Phạm Hữu H, sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố 2, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/8/2021 đến ngày 12/9/2021, Nguyễn Hoàng Q đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 02/8/2021, Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô, biển số: 85R3-6965 chạy trên các tuyến đường thuộc thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà anh Nguyễn Văn H thấy cửa không đóng và anh H đang ngủ, Q dựng xe ngoài đường đi vào trong nhà, lấy trộm 01 điện di động hiệu Samsung A20, màu đen bên ngoài có 01 ốp lưng điện thoại, màu đen xám thì bị anh H phát hiện truy hô. Khi bỏ chạy Q để lại 01 xe mô tô, biển số: 85R3-6965 và 01 đôi dép, màu đen. Sau khi trộm cắp được tài sản, Q nhờ anh Nguyễn Hoàng Nư mở khoá điện thoại rồi mang điện thoại trên đến gặp một người tên Hân (Chưa xác định nhân thân lai lịch) ở khu vực thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước đổi lấy ma túy để sử dụng.

Tại biên bản định giá tài sản số: 77/BBDG ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 điện di động hiệu Samsung A20, màu đen, trị giá: 2.400.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại, màu đen xám, trị giá: 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.430.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/8/2021, Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô, biển số: 86B1-052.80 chạy đến khu phố 2, phường Phước Mỹ, tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà anh Lê Văn Th thấy cửa không đóng và anh Th đang ngủ, Q dựng xe ngoài đường đi vào trong nhà, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu đen và số tiền 1.000.000 đồng được để trong túi áo treo trên tường của anh Th rồi theo lối cũ tẩu thoát ra ngoài. Sau khi trộm cắp được tài sản, Q nhờ anh Nguyễn Hoàng Nh mở khoá điện thoại sau đó Q bán điện thoại cho 01 người tên Tý (Chưa xác định nhân thân lai lịch) ở khu vực xã Lương Sơn, huyện Ninh Sơn, được số tiền 2.000.000 đồng. Số tiền trộm cắp được, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại biên bản định giá tài sản số: 77/BBĐG ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS max, màu đen, trị giá: 7.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 23/8/2021, Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô, biển số: 86B1-052.80 chạy đến thôn Tân Sơn 1, xã Thành Hải, tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến trước gara sửa xe Thành Khương thuộc thôn Tân Sơn 1, xã Thành Hải, thấy vợ chồng chị Nguyễn Thị Thu L đang ngủ ngoài sân, Q dựng xe ngoài đường đi vào sân, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh và số tiền 100.000 đồng của chị L rồi theo lối cũ tẩu thoát ra ngoài. Sau khi trộm cắp được tài sản, Q nhờ anh Nguyễn Hoàng Nh mở khoá điện thoại rồi mang điện thoại trên đến gặp một người tên Linh (Chưa xác định nhân thân lai lịch) ở khu vực huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận để đổi lấy ma tuý sử dụng. Số tiền trộm cắp được, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại biên bản định giá tài sản số: 77/BBĐG ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A12, màu xanh, trị giá: 2.400.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 22 giờ ngày 12/9/2021, Nguyễn Hoàng Q điều khiển xe mô tô, biển số 86B1-052.80 chạy đến khu phố 1, phường Phước Mỹ, tìm nhà dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực trước Cửa hàng vật liệu xây dựng Tuyệt Nhiệm thuộc khu phố 1, phường Phước Mỹ, thấy em Đặng Văn Ch đang ngủ trước sân, Q dựng xe ngoài đường đi bộ vào sân, lấy trộm 01 ví da, màu đen bên trong có số tiền 100.000 đồng và 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, có trọng lượng 5 chỉ 530 ly và giấy tờ tùy thân của em Ch. Khi Q đang tẩu thoát thì bị người dân và lực lượng Công an tuần tra phát hiện, rượt đuổi, bắt quả tang.

Tại biên bản định giá tài sản số: 69/BBĐG ngày 15/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, có trọng lượng 5 chỉ 530 ly, trị giá: 16.037.000 đồng; 01 ví da, màu đen, trị giá: 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Hoàng Quốc đã trộm cắp trong khoảng thời gian từ ngày 02/8/2021 đến ngày 12/9/2021 là: 29.117.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, Q còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản khác ở khu vực thôn An Xuân, xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải vào tháng 5 năm 2021, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được người bị hại nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 201/CT- VKSPRTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/8/2021 đến ngày 12/9/2021, trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Nguyễn Hoàng Q đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản của ông Nguyễn Văn H, anh Lê Văn Th, chị Nguyễn Thị Thu L, em Đặng Văn Ch, với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 29.117.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp. Nhưng để có tiền nhanh chóng tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có các tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần và phạm tội đối với người dưới 16 tuổi được quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú ra các lần phạm tội trước, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là em Đặng Văn Ch: 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18K, có trọng lượng 5 chỉ 530 ly; 01 ví da, màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô, biển số: 85R3-6965 và xe mô tô, biển số: 86B1-052.80, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

- Đối với 01 ví da, màu nâu; số tiền 300.000 đồng; 01 sim điện thoại số 079230542; 01 mặt dây chuyền hình bông hoa bằng kim loại màu vàng, mặt trước có đính đá; 01 đôi dép, màu đen của Nguyễn Hoàng Q, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Hoàng Nh là người giúp Quốc mở khoá điện thoại nhưng anh Như không biết điện thoại do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Đối với người tên Hân ở khu vực thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước và người tên Linh ở khu vực huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận là những người đã trao đổi ma túy với Q, người tên Tý ở khu vực xã Lương Sơn, huyện Ninh Sơn là người đã mua điện thoại do Q trộm cắp mà có, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn H yêu cầu bồi thường số tiền: 2.430.000 đồng; Anh Lê Văn Th yêu cầu bồi thường số tiền: 8.000.000 đồng; Chị Nguyễn Thị Thu L yêu cầu bồi thường số tiền: 2.500.000 đồng. Bị cáo Q đã đồng ý bồi thường nhưng hiện nay chưa có tiền, khi nào có tiền sẽ bồi thường sau. Riêng em Đặng Văn Ch và đại diện hợp pháp không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/9/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Đối với xe mô tô, biển số: 85R3-6965 và xe mô tô, biển số: 86B1-052.80, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoàng Q với bị hại. Cụ thể: Bị cáo Nguyễn Hoàng Q đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 2.430.000 đồng (Hai triệu bốn trăm ba mươi ngàn đồng), anh Lê Văn Th số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), chị Nguyễn Thị Thu L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hoàng Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì Người được Thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt bị hại, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên

Lê Huỳnh Sinh

Lê Hoàng Hải

